

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu chung về gói thầu

1.1. Tên gói thầu: Gói thầu **10.ĐB1.26: Sửa chữa lớn ô tô UAZ biển số 14N-5306; Toyota Fortuner biển số 30Z-9419; Chevrolet Colorado LT biển số 29C-691.91; Ford Transit biển số 29B-148.71**

1.2. Địa điểm thực hiện: **Bàn giao xe tại Truyền tải điện Đông Bắc 1 - Địa chỉ: phường Việt Hưng, tỉnh Quảng Ninh. Thi công sửa chữa tại địa điểm của Nhà thầu**

1.3. Nội dung công việc của gói thầu:

- Nội dung công việc chính của gói thầu này được thể hiện chi tiết tại Mẫu số 01B (Webform trên Hệ thống), Chương IV trong E-HSMT.

- Giá chào thầu của Nhà thầu phải bao gồm những nội dung công việc phục vụ công tác thi công như:

+ Dụng cụ, thiết bị thi công, kiểm tra, sửa chữa; mặt bằng phục vụ thi công, sửa chữa, bao gồm cả mặt bằng tập kết phương tiện; kho bãi, lán trại tạm; các vật liệu phụ phục vụ cho thi công, bảo dưỡng như: xăng, khăn lau, dung dịch tẩy rửa,...

+ Các “Danh mục dịch vụ” có đơn vị tính là “Bộ” được hiểu là bao gồm đầy đủ các chi tiết liên quan do Nhà sản xuất cung cấp.

1.4. Thời gian thực hiện gói thầu: Theo E-HSMT

2. Mục tiêu công việc:

2.1. Sửa chữa phần gầm, phần điện, nội thất, thân vỏ xe ô tô UAZ 11 chỗ biển số 14N-5306, gồm các công việc chính sau:

- Sửa chữa phần gầm:

- + Tháo lắp phần gầm khỏi xe
- + Tháo rời hệ thống gầm
- + Vệ sinh toàn bộ hệ thống gầm
- + Kiểm tra các chi tiết gầm xe
- + Sửa chữa, bảo dưỡng lắp ráp lại các chi tiết hư hỏng có thể sửa chữa phục hồi
- + Thay thế, lắp ráp các chi tiết hư hỏng không thể phục hồi được
- + Căn chỉnh, lắp ráp hoàn thiện theo thiết kế toàn bộ hệ thống gầm + hệ thống lái lên xe đảm bảo phần gầm hoạt động ổn định.

- Sửa chữa phần điện:

- + Tháo lắp phục hồi, thay thế phần hư hỏng. Cung cấp, thay thế các chi tiết phần điện tình trạng kém, khả năng sửa chữa không cao không đảm bảo kỹ thuật hoặc không an toàn.

- Sửa chữa phần vỏ và nội thất:

- + Thay thế và sửa chữa các phụ tùng bị hư hỏng.

2.2. Sửa chữa phần gầm, phần điện khoang động cơ, phần vỏ, nội thất xe ô tô Toyota Fortuner biển số 30Z-9419, gồm các công việc chính sau:

- Phần gầm:

- + Tháo nắp phần gầm khỏi xe;
- + Tháo rời hệ thống gầm;
- + Vệ sinh toàn bộ hệ thống gầm;
- + Kiểm tu các chi tiết gầm xe;
- + Sửa chữa, bảo dưỡng lắp ráp lại các chi tiết hư hỏng còn có thể sửa chữa phục hồi;
- + Thay thế, lắp ráp các chi tiết hư hỏng không thể phục hồi được;
- + Căn chỉnh, lắp ráp hoàn thiện theo thiết kế toàn bộ hệ thống gầm + hệ thống lái lên xe.

- Phần điện khoang động cơ:

- + Tháo lắp phục hồi, thay thế phần hư hỏng, bó dây điện hệ thống điện

- Phần động cơ:

- + Tháo lắp và thay thế các phụ tùng hư hỏng;
- + Vệ sinh khoang động cơ;

- Phần vỏ, nội thất:

- + Thay thế và sửa chữa các phụ tùng bị hư hỏng;
- + Bọc lại ghế trước bên lái, phụ, trần xe (theo màu ghế cũ).
- + Khử khuẩn trong xe.

2.3. Sửa chữa phần gầm, phần điện khoang động cơ, phần vỏ, nội thất xe ô tô Chevrolet Colorado LT biến số 29C-691.91, gồm các công việc chính sau:

- Phần gầm:

- + Tháo nắp phần gầm khỏi xe;
- + Tháo rời hệ thống gầm;
- + Vệ sinh toàn bộ hệ thống gầm;
- + Kiểm tu các chi tiết gầm xe;
- + Sửa chữa, bảo dưỡng lắp ráp lại các chi tiết hư hỏng còn có thể sửa chữa phục hồi;
- + Thay thế, lắp ráp các chi tiết hư hỏng không thể phục hồi được;
- + Căn chỉnh, lắp ráp hoàn thiện theo thiết kế toàn bộ hệ thống gầm + hệ thống lái lên xe.

- Phần điện khoang động cơ:

- + Tháo lắp phục hồi, thay thế phần hư hỏng, bó dây điện hệ thống điện

- Phần động cơ:

- + Tháo lắp và thay thế các phụ tùng hư hỏng;
- + Vệ sinh khoang động cơ;

- Phần vỏ, nội thất:

- + Thay thế và sửa chữa các phụ tùng bị hư hỏng;
- + Bọc lại ghế trước bên lái, phụ (theo màu ghế cũ).

+ Khử khuẩn trong xe.

2.4. Sửa chữa phần gầm, phần điện khoang động cơ, phần vỏ, nội thất xe ô tô Ford Transit biến số 29B-148.71, gồm các công việc chính sau:

- Phần gầm:

- + Tháo nắp phần gầm khỏi xe;
- + Tháo rời hệ thống gầm;
- + Vệ sinh toàn bộ hệ thống gầm;
- + Kiểm tu các chi tiết gầm xe;
- + Sửa chữa, bảo dưỡng lắp ráp lại các chi tiết hư hỏng còn có thể sửa chữa phục hồi;
- + Thay thế, lắp ráp các chi tiết hư hỏng không thể phục hồi được;
- + Căn chỉnh, lắp ráp hoàn thiện theo thiết kế toàn bộ hệ thống gầm + hệ thống lái lên xe.

- Phần điện khoang động cơ:

+ Tháo lắp phục hồi, thay thế phần hư hỏng, bó dây điện hệ thống điện

- Phần động cơ:

+ Tháo lắp và thay thế các phụ tùng hư hỏng;

+ Vệ sinh khoang động cơ;

+ Khử khuẩn trong xe

- Phần vỏ, nội thất:

+ Thay thế và sửa chữa các phụ tùng bị hư hỏng;

+ Tháo toàn bộ ghế đệm và các phần việc liên quan;

+ Bọc lại toàn bộ ghế da (theo màu ghế cũ);

+ Thay trải sàn.

II. Yêu cầu về kỹ thuật

II.1. Yêu cầu chung:

1. Cung cấp vật tư, phụ tùng và thực hiện việc sửa chữa xe ô tô theo đúng quy định trong Phương án đã phê duyệt và các tài liệu kỹ thuật đính kèm trong HSMT;

2. Nhà thầu hoàn toàn chịu trách nhiệm về sự mất an toàn và tai nạn lao động xảy ra (nếu có) trong toàn bộ quá trình thực hiện hợp đồng đến khi bàn giao đưa sản phẩm vào vận hành sử dụng;

3. Nhà thầu phải đảm bảo tiến độ các hạng mục công việc. Thông báo kịp thời cho bên mời thầu những vướng mắc để hai bên cùng giải quyết;

4. Nhà thầu lập phương án sửa chữa, đại tu xe ô tô chi tiết, trong đó ghi rõ từng hạng mục thi công, thời gian, tiến độ thi công kèm theo. Nhà thầu chỉ được triển khai thi công khi có sự phê duyệt tiến độ và phương án thi công của Chủ đầu tư;

5. Nhà thầu phải chịu trách nhiệm trang bị các trang thiết bị (thiết bị đo, kiểm định...), phương tiện lao động cũng như bảo hộ, an toàn cần thiết cho việc sửa chữa, đại tu.

6. Công tác tháo lắp các chi tiết, tổng thành phải tuân thủ quy trình lắp đặt và kiểm tra của hãng sản xuất xe.

7. Thời gian bảo hành: Thời gian bảo hành là 12 tháng hoặc 20.000 km hoạt động đầu tiên kể từ ngày nghiệm thu bàn giao xe đưa vào sử dụng tùy theo điều kiện nào đến trước.

II.2. Các quy định khác:

1. Thực hiện các hạng mục công việc Sửa chữa xe dựa trên cơ sở:

- Nội dung Quyết định phê duyệt phương án sửa chữa lớn của các xe ô tô này;

- Kết quả kiểm tu có trong Biên bản kiểm tu xe khi tháo rời được thực hiện giữa Đơn vị quản lý xe và Đơn vị thi công. Sau khi có kết quả kiểm tu phải trình chủ đầu tư khối lượng điều chỉnh, được duyệt mới tiến hành thi công;

- Các tài liệu liên quan.

2. Giao nhận xe vào xưởng phải rõ ràng cụ thể; phải lập biên bản về tình trạng kỹ thuật và tình trạng thiếu đủ các chi tiết, bộ phận của xe.

3. Khi tổ chức kiểm tra đánh giá xác định tình trạng hư hỏng của các tổng thành, các hệ thống và các chi tiết để sửa chữa bảo dưỡng hoặc thay thế ngoài người giám sát theo quy định phải có Cán bộ phụ trách xe ô tô của đại diện Chủ đầu tư.

4. Đơn vị sửa chữa không được tự tiện sửa chữa, thay đổi hoặc thay thế khác với kết cấu ban đầu của nhà chế tạo.

5. **Tất cả các phụ tùng thay thế chính phải là phụ tùng chính hãng hoặc tương đương. Phụ tùng phải còn mới 100% chưa qua sử dụng. Riêng các vật tư phụ phục vụ sửa chữa: dầu máy; nước làm mát... phải đảm bảo chất lượng và chủng loại sử dụng theo khuyến cáo của nhà sản xuất xe.**

6. Các vật tư, phụ tùng thay thế là chất thải nguy hại theo quy định TT36/2015-BTNMT, nhà thầu chịu trách nhiệm xử lý.

7. Đơn vị sửa chữa phải tự tổ chức nghiệm thu tổng thành hoặc nghiệm thu xe sau khi sửa chữa xong và phải lập thành văn bản. Khi bàn giao xe ra xưởng, đơn vị sửa chữa phải lập biên bản kiểm tra trong đó ghi rõ thông số kỹ thuật đạt được và tiêu chuẩn chất lượng tương ứng (nếu có) của nhà sản xuất

8. **Sau khi sửa chữa, xe ô tô đáp ứng đầy đủ các chức năng theo thiết kế nguyên bản của nhà sản xuất, hoạt động bình thường và vận hành ổn định.**

II.3. Các quy định nghiệm thu xe ra xưởng sau Sửa chữa

1. Xe ra xưởng phải được trang bị đầy đủ theo quy định chung của nhà chế tạo, các trường hợp khác phải căn cứ biên bản giao nhận xe khi vào xưởng;

2. Xe ra xưởng phải **đảm bảo yêu cầu: Kết quả đăng kiểm xe đảm bảo an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường (quy định tại Điều 35 Luật số 36/2024/QH15 ngày 27/6/2024).**

3. Xe ra xưởng phải được nghiệm thu về khối lượng, chất lượng và bàn giao ra xưởng theo các thủ tục quy định của Công ty Truyền tải điện 1;

II.4. Yêu cầu cụ thể dịch vụ sửa chữa xe

STT	Danh mục dịch vụ	Khối lượng	Đơn vị tính	Hãng sản xuất
A	Biểu chi tiết của hàng hóa thay thế			
I	Ô tô UAZ biển số đăng ký 14N-5306			
1	Dầu máy	7	lít	Nhà thầu khai báo
2	Lọc dầu máy	1	lít	Nhà thầu khai báo
3	Dầu số	4	lít	Nhà thầu khai báo
4	Dầu lái	2	lít	Nhà thầu khai báo
5	Dầu cầu	4	lít	Nhà thầu khai báo

6	Nước mát	8	lít	Nhà thầu khai báo
7	Dầu phanh, dầu côn	3	lít	Nhà thầu khai báo
8	Giảm xóc trước	2	cái	Nhà thầu khai báo
9	Giảm xóc sau	2	cái	Nhà thầu khai báo
10	Cao su giảm xóc	4	cái	Nhà thầu khai báo
11	Cao su nhíp trước và sau	8	cái	Nhà thầu khai báo
12	Rotuyn ba dọc	2	cái	Nhà thầu khai báo
13	Rotuyn ba ngang	2	cái	Nhà thầu khai báo
14	Cao su cân bằng	2	cái	Nhà thầu khai báo
15	Cao su đồng tiền	8	cái	Nhà thầu khai báo
16	Bộ Guốc phanh trước sau	1	cái	Nhà thầu khai báo
17	Bộ Guốc phanh sau	1	cái	Nhà thầu khai báo
18	Xi lanh phanh con trước sau	4	cái	Nhà thầu khai báo
19	Bì moay ơ trước sau	4	cái	Nhà thầu khai báo
20	Trục các đăng trước hộp số phụ	1	cái	Nhà thầu khai báo
21	Bì các đăng sau	2	cái	Nhà thầu khai báo
22	Bơm xăng	1	cái	Nhà thầu khai báo
23	Cao su chân máy	2	cái	Nhà thầu khai báo
24	Cao su hộp số	1	cái	Nhà thầu khai báo
25	Bugì	4	cái	Nhà thầu khai báo
26	Mobin chia	2	cái	Nhà thầu khai báo
27	Dây curoa máy phát	1	cái	Nhà thầu khai báo
28	Dây cao áp	4	cái	Nhà thầu khai báo
29	Gioăng cao su 6 chưa kính	6	cái	Nhà thầu khai báo
30	Xupap nạp	16	cái	Nhà thầu khai báo
31	Xupap xả	16	cái	Nhà thầu khai báo
32	Piston	4	cái	Nhà thầu khai báo

33	Gioăng đại Tu	1	cái	Nhà thầu khai báo
34	Xéc măng 1 bộ	1	Bộ	Nhà thầu khai báo
35	Bạc biên 1 bộ	1	Bộ	Nhà thầu khai báo
36	Bạc bale 1 bộ	1	Bộ	Nhà thầu khai báo
37	Dung dịch vệ sinh kim phun	1	Hộp	Nhà thầu khai báo
38	Dung dịch vệ sinh họng hút	1	Hộp	Nhà thầu khai báo
39	Dung dịch vệ sinh kết nước	1	Hộp	Nhà thầu khai báo
40	Dung dịch tẩy rửa	10	lít	Nhà thầu khai báo
II	Ô tô Toyota Fortuner biển số 30Z-9419			
1	Dầu máy	6	lít	Nhà thầu khai báo
2	Lọc dầu	1	lít	Nhà thầu khai báo
3	Dầu số	8	lít	Nhà thầu khai báo
4	Nước mát	8	lít	Nhà thầu khai báo
5	Dầu cầu	4	lít	Nhà thầu khai báo
6	Dầu phanh	2	lít	Nhà thầu khai báo
7	Dung dịch vệ sinh phanh	1	bình	Nhà thầu khai báo
8	Dung dịch vệ sinh điều hòa	1	bình	Nhà thầu khai báo
9	Dung dịch vệ sinh họng ga	1	bình	Nhà thầu khai báo
10	Dung dịch vệ sinh kim phun	1	bình	Nhà thầu khai báo
11	Đèn gầm	2	cái	Nhà thầu khai báo
12	Chỉ cân bằng động	2	cái	Nhà thầu khai báo
13	Rotuyn lái ngoài (*)	2	cái	Nhà thầu khai báo
14	Rotuyn lái trong (*)	2	cái	Nhà thầu khai báo
15	Rotuyn cân bằng LH (*)	1	cái	Nhà thầu khai báo
16	Rotuyn cân bằng RH (*)	1	cái	Nhà thầu khai báo
17	Cao su cân bằng	2	cái	Nhà thầu khai báo
18	Càng A dưới LH (*)	1	cái	Nhà thầu khai báo
19	Càng A dưới RH (*)	1	cái	Nhà thầu khai báo

20	Chụp bụi thước lái	2	cái	Nhà thầu khai báo
21	Cao su chụp bụi láp 2 bên trong ngoài	4	cái	Nhà thầu khai báo
22	Bi các đăng trước (*)	2	cái	Nhà thầu khai báo
23	Bi các đăng sau (*)	2	cái	Nhà thầu khai báo
24	Cao su đệm lò xo giảm chấn sau	2	cái	Nhà thầu khai báo
25	Giằng dọc sau 2 bên (*)	2	cái	Nhà thầu khai báo
26	Giằng ngang sau 2 bên (*)	2	cái	Nhà thầu khai báo
27	Cao su càng I sau to	2	cái	Nhà thầu khai báo
28	Cao su càng I sau nhỏ	2	cái	Nhà thầu khai báo
29	Cao su chân máy (*)	2	cái	Nhà thầu khai báo
30	Cao su đỡ hộp số (*)	1	cái	Nhà thầu khai báo
31	Dây curoa tổng (*)	1	cái	Nhà thầu khai báo
32	Bi tăng (*)	1	cái	Nhà thầu khai báo
33	Bi tỷ (*)	1	cái	Nhà thầu khai báo
34	Gương chiếu hậu 2 bên (*)	2	cái	Nhà thầu khai báo
35	Két nước làm mát (*)	1	cái	Nhà thầu khai báo
36	Motor quạt gió điều hòa (*)	1	cái	Nhà thầu khai báo
37	Giàn lạnh điều hòa (*)	1	cái	Nhà thầu khai báo
38	Cáp còi túi khí (*)	1	cái	Nhà thầu khai báo
39	Công tắc pha cos (*)	1	cái	Nhà thầu khai báo
40	Chổi gạt mưa	1	cái	Nhà thầu khai báo
41	Công tắc nâng hạ kính 4 cánh (*)	1	cái	Nhà thầu khai báo
42	Lọc xăng	1	cái	Nhà thầu khai báo
43	Bugì (*)	1	cái	Nhà thầu khai báo
44	Lọc gió điều hòa	1	cái	Nhà thầu khai báo
45	Lọc gió động cơ	1	cái	Nhà thầu khai báo
46	Quạt li tâm làm mát động cơ (*)	1	cái	Nhà thầu khai báo

47	Cao su chặn đường ống điều hòa vào khoang động cơ	1	cái	Nhà thầu khai báo
48	Bọc lại toàn bộ ghế	1	xe	Nhà thầu khai báo
49	Bọc lại trần xe	1	xe	Nhà thầu khai báo
III	Ô tô Chevrolet Colorando LT biển số 29C-691.91			
1	Giảm sóc trước LH (*)	1	cái	Nhà thầu khai báo
2	Giảm sóc trước RH (*)	1	cái	Nhà thầu khai báo
3	cao su tấm bông giảm xóc trước	2	cái	Nhà thầu khai báo
4	Rotuyn cân bằng trước LH (*)	1	cái	Nhà thầu khai báo
5	Rotuyn cân bằng trước RH (*)	1	cái	Nhà thầu khai báo
6	Cao su cân bằng trước	2	cái	Nhà thầu khai báo
7	Rotuyn trụ đứng trên LH (*)	1	cái	Nhà thầu khai báo
8	Rotuyn trụ đứng trên RH (*)	1	cái	Nhà thầu khai báo
9	Rotuyn trụ đứng dưới LH (*)	1	cái	Nhà thầu khai báo
10	Rotuyn trụ đứng dưới RH (*)	1	cái	Nhà thầu khai báo
11	Bì moay ơ trước LH (*)	1	cái	Nhà thầu khai báo
12	Bì moay ơ trước RH (*)	1	cái	Nhà thầu khai báo
13	Rotuyn lái ngoài LH (*)	1	cái	Nhà thầu khai báo
14	Rotuyn lái ngoài RH (*)	1	cái	Nhà thầu khai báo
15	Rotuyn lái trong LH (*)	1	cái	Nhà thầu khai báo
16	Rotuyn lái trong RH (*)	1	cái	Nhà thầu khai báo
17	Dây curoa tổng (*)	1	cái	Nhà thầu khai báo
18	Bì tăng (*)	1	cái	Nhà thầu khai báo
19	Bì tỉ dây curoa (*)	1	cái	Nhà thầu khai báo
20	Nắp giàn cò (bao gồm van một chiều) (*)	1	cái	Nhà thầu khai báo
21	Đường ống gió nạp (*)	1	cái	Nhà thầu khai báo
22	Guốc phanh sau (*)	2	cái	Nhà thầu khai báo
23	Bì các đăng sau (*)	2	cái	Nhà thầu khai báo

24	Bi các đăng phụ (*)	1	cái	Nhà thầu khai báo
25	Giảm sóc sau LH (*)	1	cái	Nhà thầu khai báo
26	Giảm sóc sau RH (*)	1	cái	Nhà thầu khai báo
27	Cao su giảm sóc sau	8	cái	Nhà thầu khai báo
28	Cao su ắc nhíp sau LH + RH	8	cái	Nhà thầu khai báo
29	Cao su đệm nhíp sau LH + RH	8	cái	Nhà thầu khai báo
30	Lọc nhiên liệu	1	cái	Nhà thầu khai báo
31	Cụm bơm dầu diesel (*)	1	cái	Nhà thầu khai báo
32	Dầu máy	6	lít	Nhà thầu khai báo
33	Dầu số	5	lít	Nhà thầu khai báo
34	Dầu cầu	3	lít	Nhà thầu khai báo
35	Dầu phanh	2	lít	Nhà thầu khai báo
36	Dầu lái	2	lít	Nhà thầu khai báo
37	Lọc gió động cơ	1	Cái	Nhà thầu khai báo
38	Lọc gió điều hòa	1	cái	Nhà thầu khai báo
39	Dung dịch vệ sinh giàn lạnh	1	lít	Nhà thầu khai báo
40	Dung dịch vệ sinh van ERG	1	lít	Nhà thầu khai báo
41	Dung dịch vệ sinh cổ hút	1	lít	Nhà thầu khai báo
42	Dung dịch vệ sinh má phanh	1	lít	Nhà thầu khai báo
43	Dung dịch vệ sinh kim phun + buồng đốt	1	lít	Nhà thầu khai báo
44	Bọc lại ghế 2 trước 2 bên	2	cái	Nhà thầu khai báo
IV	Ô tô Ford Transit biển số 29B-148.71			
1	Dầu cầu	Lít	4	Nhà thầu khai báo
2	Dầu số	Lít	4	Nhà thầu khai báo
3	Dầu phanh	Lít	3	Nhà thầu khai báo
4	Dầu máy	Lít	8	Nhà thầu khai báo
5	Dung dịch vệ sinh kim phun	Bình	1	Nhà thầu khai báo

6	Dung dịch vệ sinh họng hút	Bình	1	Nhà thầu khai báo
7	Dung dịch vệ sinh kết nước	Bình	1	Nhà thầu khai báo
8	Nước mát	Bình	8	Nhà thầu khai báo
9	Lọc gió động cơ	Lít	1	Nhà thầu khai báo
10	Lọc gió điều hòa	Cái	1	Nhà thầu khai báo
11	Dây curoa tổng (*)	Cái	1	Nhà thầu khai báo
12	Lá côn, bàn ép (*)	Cái	1	Nhà thầu khai báo
13	Bi tê (*)	Cái	1	Nhà thầu khai báo
14	Bóng đèn pha (*)	Cái	2	Nhà thầu khai báo
15	Bóng đèn gầm (*)	Cái	2	Nhà thầu khai báo
16	Lọc nhiên liệu diesel (*)	Cái	1	Nhà thầu khai báo
17	Bộ má phanh sau (*)	Cái	1	Nhà thầu khai báo
18	Giảm sóc trước liền tấm bông (*)	Cái	2	Nhà thầu khai báo
19	Giảm sóc sau (*)	Cái	2	Nhà thầu khai báo
20	Chân máy 2 bên (*)	Cái	2	Nhà thầu khai báo
21	Chân số (*)	Cái	1	Nhà thầu khai báo
22	Cao su chụp bụi thước lái 2 bên	Cái	2	Nhà thầu khai báo
23	Cao su càng a to	Cái	2	Nhà thầu khai báo
24	Cao su càng a nhỏ	Cái	2	Nhà thầu khai báo
25	Rotuyn cân bằng 2 bên (*)	Cái	2	Nhà thầu khai báo
26	Rotuyn lái ngoài 2 bên (*)	Cái	2	Nhà thầu khai báo
27	Rotuyn lái trong 2 bên (*)	Cái	2	Nhà thầu khai báo
28	Vòng bi moay ơ trước 2 bên (*)	Cái	2	Nhà thầu khai báo
29	Vòng bi moay ơ sau 2 bên (*)	Cái	2	Nhà thầu khai báo
30	Ổ ngậm khóa cửa cốp sau trên (*)	Cái	1	Nhà thầu khai báo
31	Ổ ngậm khóa cửa cốp sau dưới (*)	Cái	1	Nhà thầu khai báo
32	Ổ ngậm khóa cửa cốp sau giữa (*)	Cái	1	Nhà thầu khai báo
33	Cao su giữ ống xả	Cái	8	Nhà thầu khai báo

34	Bì các đăng (*)	Cái	2	Nhà thầu khai báo
35	Bì quang treo các đăng (*)	Cái	2	Nhà thầu khai báo
36	Phụ phí dung dịch tẩy rửa, dầu mỡ	Lượt	1	Nhà thầu khai báo
37	Bọc ghế da	Bộ	1	Nhà thầu khai báo
38	Bọc sàn (vật liệu tôn)	Bộ	1	Nhà thầu khai báo
39	Sơn sàn xe trên dưới	Bộ	1	Nhà thầu khai báo
B	Biểu chi tiết dịch vụ, nhân công			
I	Chi phí nhân công bảo dưỡng, thay thế xe ô tô UAZ biển số đăng ký 14N-5306 (chi tiết thể hiện tại Bảng 01B. PHẠM VI CUNG CẤP)	1	xe	Nhà thầu khai báo
II	Chi phí nhân công bảo dưỡng, thay thế xe ô tô Toyota Fortuner biển số 30Z-9419 (chi tiết thể hiện tại Bảng 01B. PHẠM VI CUNG CẤP)	1	xe	Nhà thầu khai báo
III	Chi phí nhân công bảo dưỡng, thay thế xe ô tô Chevrolet Colorando LT biển số 29C-691.91 (chi tiết thể hiện tại Bảng 01B. PHẠM VI CUNG CẤP)	1	xe	Nhà thầu khai báo
IV	Chi phí nhân công bảo dưỡng, thay thế xe ô tô Ford Transit biển số 29B-148.71 (chi tiết thể hiện tại Bảng 01B. PHẠM VI CUNG CẤP)	1	xe	Nhà thầu khai báo

Các hạng mục có dấu (*) là vật tư, phụ tùng chính do đó phải là phụ tùng chính hãng, phải có giấy tờ chứng minh xuất xứ (CO).

- **Yêu cầu khác về bảo hành:** Trong thời gian bảo hành nếu tổng thành hoặc xe bị hư hỏng do sửa chữa gây nên, thì Nhà thầu sửa chữa phải thực hiện sửa chữa vô điều kiện đảm bảo chất lượng, phương tiện vận hành bình thường và đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định. Thời gian sửa chữa không được quá **7 ngày**.

III. Giải pháp và phương pháp luận

Nhà thầu nộp cùng E-HSDT bản trình bày về giải pháp và phương pháp luận để thực hiện dịch vụ phi tư vấn:

- 1. Giải pháp và phương pháp luận;*
- 2. Kế hoạch thi công;*